

# ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH DƯƠNG LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP (1997-2015)

ThS NGUYỄN VĂN LINH

*Trưởng Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương*

Bình Dương là tỉnh giữ vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế-xã hội vùng kinh tế trọng điểm phía Nam của cả nước, có vị trí địa lý thuận lợi cho đầu tư, phát triển công nghiệp, nông nghiệp, cũng như các ngành dịch vụ khác. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ tỉnh, giai đoạn 1997-2015, công nghiệp tỉnh Bình Dương đã có những phát triển vượt bậc, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế-xã hội chung toàn tỉnh.

**L** Tỉnh Bình Dương được tái lập ngày 1-1-1997. Quán triệt chủ trương của Đảng về đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, Đảng bộ tỉnh Bình Dương đã chủ động cụ thể hóa chủ trương của Đảng vào điều kiện cụ thể của địa phương trong đó chú trọng phát triển công nghiệp.

Ngày 11-2-1997, Tỉnh ủy Bình Dương ra Nghị quyết số 05/NQ-TU, về phương hướng và nhiệm vụ năm 1997, trong đó nhấn mạnh mục tiêu phấn đấu “đến cuối năm 1997 có một bước chuyển dịch trong cơ cấu kinh tế theo hướng tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ”<sup>1</sup>. Mục tiêu cụ thể được đặt ra là: tổng sản phẩm trong tỉnh tăng 19-20%; giá trị tổng sản lượng công nghiệp tăng 38-40%, giá trị dịch vụ tăng 18-20%, giá trị tổng sản lượng nông nghiệp tăng 7-8%, xuất khẩu tăng 37-38%; thu ngân sách tăng 19% so với năm 1996<sup>2</sup>.

Đảng bộ tỉnh Bình Dương nhận thức sâu sắc rằng, muốn phát triển kinh tế-xã hội, muốn giữ và tăng tốc độ phát triển thành công, con đường duy nhất là phát triển một số ngành công nghiệp tiên tiến. Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ VI (12-1997) chủ trương: “Ưu tiên phát triển công

nghiệp sạch, kỹ thuật cao, ít ô nhiễm; chú trọng phát triển các ngành dịch vụ mũi nhọn phục vụ công nghiệp, tăng nhanh tỷ trọng khu vực công nghiệp và dịch vụ, hình thành một cơ cấu hợp lý đa dạng ngành nghề, quy mô sản xuất, các dịch vụ tiên tiến làm nền tảng thúc đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn tỉnh”<sup>3</sup>.

Đến Đại hội lần thứ VII (1-2001), Đảng bộ tỉnh Bình Dương tiếp tục nhấn mạnh: “Đẩy mạnh công nghiệp theo hướng đầu tư chiều sâu, đổi mới thiết bị, công nghệ tiên tiến, hiện đại, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm; tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp trong cơ cấu GDP”<sup>4</sup>. Nhằm phát huy tối đa nguồn nhân lực, tài nguyên, nguyên liệu, đất đai phục vụ phát triển công nghiệp, đồng thời khắc phục sự phát triển không đều giữa các huyện thị, Đại hội Đảng bộ lần thứ VII chủ trương: “tập trung phát triển công nghiệp cả hai vùng phía Bắc và phía Nam của tỉnh, trong đó phát triển các khu công nghiệp ở phía Nam làm động lực để đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế..., phấn đấu lấp kín 7 khu công nghiệp hiện có, mở thêm các khu công nghiệp khi cần thiết. Khuyến khích phát triển

các cụm công nghiệp với quy mô vừa và nhỏ gắn với vùng nguyên liệu”<sup>5</sup>. Đảng bộ chủ trương quy hoạch phát triển công nghiệp, trong đó, ưu tiên phát triển ngành chế biến nông lâm sản, thực phẩm; tạo điều kiện đẩy nhanh phát triển công nghiệp điện tử và tin học; chú trọng phát triển ngành cơ khí chế tạo máy; đưa công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng lên vùng nguyên liệu phía Bắc; di dời các cơ sở sản xuất gốm sứ, gạch ngói ra khỏi vùng dân cư, đô thị, du lịch nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ VIII (11-2005) khẳng định: “phát huy và tập trung mọi điều kiện thuận lợi để phát triển công nghiệp toàn diện, vừa đẩy mạnh tăng trưởng về quy mô, đồng thời chú trọng nâng cao chất lượng phát triển theo hướng bền vững. Phát triển công nghiệp gắn với phát triển đô thị và bảo vệ môi trường...”<sup>6</sup>. Như vậy, tính bền vững trong phát triển công nghiệp được Đảng bộ Bình Dương quan tâm, coi đó là nhiệm vụ cho cả thời kỳ 2006-2010. Về định hướng phát triển công nghiệp, Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII nhấn mạnh chú trọng phát triển công nghiệp với công nghệ tiên tiến, sản phẩm có sức cạnh tranh cao. Xây dựng chương trình ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp mũi nhọn, kỹ thuật cao, các ngành công nghiệp chủ lực tạo giá trị gia tăng cao; các ngành công nghiệp hỗ trợ... Đẩy mạnh việc áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, quản lý môi trường tiên tiến (ISO 9000, ISO 14000...).

Thực hiện chủ trương phát triển công nghiệp nhanh và bền vững theo quan điểm của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII, ngày 27-4-2007, Tỉnh ủy Bình Dương đề ra “Chương trình phát triển công nghiệp nhanh và bền vững giai đoạn 2006-2010” Chương trình xác định: “Phát triển công nghiệp nhanh và bền vững là định hướng nhất quán nhưng cần có bước đi và giải pháp thích hợp cho từng thời kỳ. Trong thời kỳ từ nay cho

đến năm 2010, công nghiệp phát triển theo hướng vừa tăng trưởng về lượng, vừa tăng trưởng về chất, đảm bảo hiệu quả, ổn định và bảo vệ môi trường. Từ sau năm 2010, chuyển mạnh từ phát triển về lượng sang chất và gắn với những điều chỉnh căn bản về môi trường”<sup>7</sup>. Về mục tiêu phát triển công nghiệp: “Tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp đạt bình quân 29-30%/năm trong giai đoạn 2006-2010; Duy trì tốc độ tăng trưởng giá trị tăng thêm công nghiệp bình quân 16,8%/năm giai đoạn 2006-2010. Trong quá trình thực hiện phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn mức đề ra; tạo bước chuyển biến căn bản trong ngành công nghiệp về cơ cấu và giá trị tăng thêm công nghiệp. Đến năm 2010, tỷ trọng các ngành điện tử, cơ khí và các ngành sử dụng công nghệ cao chiếm 40%”<sup>8</sup>.

Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ IX (2010), tiếp tục chủ trương: “đẩy mạnh công tác tiếp thị đầu tư đối với những ngành công nghiệp kỹ thuật cao nhằm cơ cấu lại nội bộ ngành công nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế”<sup>9</sup>.

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX đề ra, ngày 12-12-2011, Tỉnh ủy đã thông qua “Báo cáo tổng kết Chương trình phát triển công nghiệp nhanh và bền vững giai đoạn 2006-2010” và đề ra định hướng phát triển công nghiệp của tỉnh trong giai đoạn 2011-2015: Hoàn thiện kết cấu hạ tầng kỹ thuật các khu công nghiệp; thu hút đầu tư các ngành công nghiệp kỹ thuật cao; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong tỉnh đầu tư đổi mới công nghệ, kỹ thuật tiên tiến; ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ; chú trọng phát triển công nghiệp gắn với phát triển đô thị; hạn chế tối đa việc đầu tư bên ngoài các khu, cụm công nghiệp, các ngành công nghiệp

gia công sử dụng nhiều lao động hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm cao; bảo đảm tất cả các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đều có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường Việt Nam; quy hoạch, sắp xếp lại ngành công nghiệp khai thác khoáng sản.

Từ năm 1997 đến năm 2015, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, kinh tế tỉnh Bình Dương đã đạt được những thành tựu quan trọng, cơ cấu kinh tế chuyển dịch mạnh theo hướng CNH, HĐH, thu hút vốn đầu tư trong nước và nước ngoài đạt khá.

**2** Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, công nghiệp tỉnh Bình Dương những năm 1997-2015 đã đạt được một số kết quả quan trọng.

*Một là, công nghiệp phát triển góp phần duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao.*

Năm 1997, năm đầu tiên tái lập, tổng sản phẩm trong tỉnh tăng 17,7%, các năm tiếp theo, tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh hàng năm hơn 10%. Bình quân giai đoạn 1997-2000, tổng sản phẩm trong tỉnh (GDP) tăng khá cao so với cả nước và các tỉnh thành phố trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Giai đoạn 2001-2015, GDP của tỉnh tăng trưởng bình quân 14,5%, cao nhất là năm 2002 với tốc độ tăng trưởng 15,9%, đến năm 2015 tổng sản phẩm (GDP) tăng 13,2%. GDP bình quân đầu người 73,1 triệu đồng (kế hoạch là 73 triệu đồng)<sup>10</sup>. Giá trị sản xuất công nghiệp giai đoạn 1997-2015 tăng bình quân 25,9%/năm. Năm 2015, toàn tỉnh có 28 khu công nghiệp với tổng diện tích 9.412,9 ha và 8 cụm công nghiệp với gần 600 ha.

*Hai là, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ.*

Trước năm 1997, cơ cấu kinh tế của tỉnh là nông nghiệp-công nghiệp-dịch vụ với cơ cấu tương ứng là 41%-31%-28%. Đến hết năm 1997, cơ cấu kinh tế của tỉnh là công nghiệp-dịch vụ-nông nghiệp,

với tỷ lệ tương ứng là 50%-27%-23%. Trong giai đoạn 1997-2005, công nghiệp tỉnh Bình Dương có sự tăng trưởng mạnh mẽ, thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ, giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp. “Đến cuối năm 2005, cơ cấu kinh tế của tỉnh là công nghiệp-dịch vụ-nông nghiệp với tỷ trọng tương ứng 63,8%-28,2%-8%”<sup>11</sup>. Đến năm 2015, cơ cấu kinh tế của tỉnh tương ứng là 60%-37,3%-2,7%. Những kết quả đạt được của công nghiệp còn là động lực cho các ngành, các lĩnh vực khác phát triển: thu hút đầu tư; tăng kim ngạch xuất khẩu, giải quyết việc làm, phát triển các ngành dịch vụ hỗ trợ như điện, nước, bưu chính-viễn thông...

*Ba là, thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), giá trị xuất khẩu ngày càng tăng.*

Bước vào thời kỳ đổi mới, Bình Dương đã có những chính sách thông thoáng nhằm thu hút nguồn lực trong và ngoài nước phục vụ cho phát triển kinh tế-xã hội. Bình Dương được xem là điểm sáng trong thu hút đầu tư, đặc biệt là đầu tư FDI. Năm 1997, toàn tỉnh Bình Dương có 50 dự án đầu tư nước ngoài được cấp phép với tổng số vốn đăng ký là 547,20 triệu đô la Mỹ. Tính đến hết năm 2015, đã thu hút vốn đầu tư nước ngoài được 1 tỷ 700 triệu đô la Mỹ. Lũy kế đến năm 2015, toàn tỉnh có 2.558 dự án với tổng số vốn là 22,1 tỷ đô la Mỹ<sup>12</sup>.

Hoạt động xuất nhập khẩu tiếp tục phát triển ổn định; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng cao và đóng góp chủ yếu vào tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh. Các thị trường xuất khẩu truyền thống như Mỹ, EU, Nhật Bản, ASEAN,... được duy trì và phát triển; đơn hàng xuất khẩu tăng trung bình từ 10-15%/năm; giá xuất khẩu và giá nguyên vật liệu ổn định, giá xăng dầu giảm đã tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, tạo lợi thế cạnh

tranh trên thị trường. Kim ngạch xuất khẩu năm 2015 đạt 20 tỷ 976 triệu đô la Mỹ<sup>13</sup>.

*Bốn là, cơ cấu lao động chuyển dịch theo hướng tích cực, giải quyết việc làm và nâng cao đời sống nhân dân.*

Quá trình phát triển kinh tế công nghiệp ở Bình Dương đã thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng tích tăng lực lượng lao động công nghiệp, giảm dần lực lượng lao động trong nông nghiệp. Hằng năm, Bình Dương thu hút thêm hàng vạn lao động, góp phần giải quyết việc làm cho người dân trong tỉnh cũng như lao động từ các tỉnh khác. Các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục phát triển, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao. Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2015 là 73,1 triệu đồng<sup>14</sup>.

*Năm là, công nghiệp phát triển góp phần đẩy nhanh quá trình đô thị hóa.*

Cùng với việc tập trung đẩy mạnh phát triển hạ tầng công nghiệp thì việc phát triển đô thị nhằm phục vụ cho công nghiệp là vấn đề được tỉnh ưu tiên hàng đầu. Tỉnh triển khai lập mới quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt với mục tiêu hàng đầu là trở thành tỉnh công nghiệp trước năm 2020 và là đô thị loại I-thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2020. Bên cạnh đó, tỉnh đã mạnh dạn thuê các đơn vị tư vấn nước ngoài có uy tín lập quy hoạch chung đô thị Bình Dương đến năm 2030, tầm nhìn 2050 để có cơ sở đầu tư hạ tầng đồng bộ, hiện đại.

Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2015 đạt 76,9%. Công tác cải tạo, chỉnh trang đô thị được chú trọng; lĩnh vực kiến trúc, nhà ở được quan tâm, hình thành nhiều công trình kiến trúc đa dạng, góp phần tạo lập bản sắc, nâng cao kiến trúc cảnh quan đô thị. Công tác lập và điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết được triển khai thực hiện đồng bộ, hợp lý; tỷ lệ phù hợp quy hoạch chung

xây dựng đô thị toàn tỉnh đạt 91,6%, tỷ lệ quy hoạch phân khu được phê duyệt đạt 73,1%<sup>15</sup>. Việc triển khai đầu tư và quản lý xây dựng theo quy hoạch được tăng cường, công tác quản lý trật tự xây dựng có chuyển biến tích cực.

Trong quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế-xã hội nói chung và công nghiệp nói riêng, Đảng bộ tỉnh Bình Dương luôn tổng kết, rút kinh nghiệm nhằm phát huy thành tựu, khắc phục hạn chế, để quá trình chỉ đạo phù hợp với nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, hoàn thành thắng lợi mục tiêu các đại hội Đảng bộ đề ra. Những thành công trong lãnh đạo phát triển công nghiệp của Đảng bộ tỉnh Bình Dương góp phần đẩy nhanh tiến trình CNH, HĐH, nâng cao năng lực nền kinh tế của tỉnh, xứng đáng với những tiềm năng sẵn có của một tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam của đất nước.

1, 2. Tỉnh ủy Bình Dương: Nghị quyết số 05/NQ-TU, về phương hướng nhiệm vụ năm 1997, ngày 11-2-1997, tr. 3, 3

3. Đảng bộ tỉnh Bình Dương: Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ VI, 1997, tr. 35

4, 5. Đảng bộ tỉnh Bình Dương: Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ VII, 2001, tr. 40, 40

6, 11. Đảng bộ tỉnh Bình Dương: Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ VIII, 2005, tr. 96, 47

7, 8. Tỉnh ủy Bình Dương: "Chương trình phát triển công nghiệp nhanh và bền vững giai đoạn 2006 - 2010", Số 35-CTr/TU, 2006, tr. 5, 5

9. Đảng bộ tỉnh Bình Dương: Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ IX, 2010, tr. 101

10, 12, 13, 14, 15. Xem Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương "Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh năm 2015, phương hướng nhiệm vụ năm 2016", Số 175/BC-UBND, 2015, tr. 1, 4, 2, 1, 4